

PHU LUC 05

BẢNG TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ XỬ LÝ SAI PHẠM

(Kèm theo Kết luận số 03/KL-STC ngày 06/02/2024 của Giám đốc Sở Tài chính)

ĐVT: Đồng

Nội dung	Tổng số	Số tiền		
		Rút kinh nghiệm	Thu hồi nộp vào tài khoản tạm giữ ngân sách tỉnh	Thu hồi hoàn trả lại cho Quỹ dự phòng ổn định thu nhập
A	1=2+3+4	2	3	4
I. NGUỒN NSNN CẤP TỰ CHỦ TÀI CHÍNH	152.911.883		152.911.883	
Chi phụ cấp ưu đãi nghề vượt mức quy định đối với viên chức Khoa Dược, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và viên chức có mã ngạch 01.003-chuyên viên	152.911.883		152.911.883	
II. NGUỒN THU DỊCH VỤ KHÁM CHỮA BỆNH	237.308.504	100.870.000	136.438.504	
1. Khoản công tác phí cho đối tượng chưa phù hợp	17.700.000	17.700.000		
2. Chi cho các nội dung phù hợp thực tế nhưng thiếu sót không nêu trong Quy chế chi tiêu nội bộ (trong đó: chi khám sức khỏe cho viên chức và người lao động: 79.170.000 đồng và chi cho giảng viên bồi dưỡng an ninh quốc phòng cho đối tượng 4: 4.000.000 đồng)	83.170.000	83.170.000		
3. Chi phụ cấp ưu đãi nghề vượt mức quy định đối với viên chức Khoa Dược, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và viên chức có mã ngạch 01.003-chuyên viên	136.438.504		136.438.504	
III. VIỆC SỬ DỤNG CÁC QUỸ	451.742.173	325.122.034		126.620.139
1. Chi các quỹ vượt nguồn quỹ được trích lập sử dụng (cụ thể: chi Quỹ khen thưởng vượt 31.254.717 đồng, chi Quỹ dự phòng ổn định thu nhập vượt 293.867.317 đồng), đề nghị bố trí hoàn trả lại 02 Quỹ này trong năm 2024	325.122.034	325.122.034		
2. Chi thêm phụ cấp ưu đãi nghề 20% vượt mức quy định (từ nguồn Quỹ dự phòng ổn định thu nhập)	126.620.139			126.620.139
TỔNG CỘNG (I)+(II)+(III)	841.962.560	425.992.034	289.350.387	126.620.139